

## ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO NGÀNH HÀNG HẢI SẢN (2015 - 2019)

Chuyên mục	Nội dung
<b>I</b>	<b>TỔNG QUAN</b>
<b>II</b>	<b>SẢN LƯỢNG KHAI THÁC</b>
<b>III</b>	<b>XUẤT KHẨU</b>
<b>1.</b>	<b>Nhận định chung tình hình XK hải sản</b>
<b>2.</b>	<b>Sản phẩm hải sản XK</b> (bảng, biểu cơ cấu sản phẩm hải sản, nhận định)
<b>3.</b>	<b>Thị trường hải sản</b> (bảng, biểu cơ cấu thị trường hải sản, nhận định)
<b>4.</b>	<b>Cá ngừ</b>
	<b>4.1. Cơ cấu sản phẩm</b> (bảng, biểu cơ cấu sản phẩm cá ngừ, nhận định)
	<b>4.2. Thị trường chung</b> (bảng, biểu cơ cấu thị trường cá ngừ, nhận định)
	<b>4.3. Thị trường chính</b>
	Thị trường EU (bảng, biểu XK 5 năm, cơ cấu sản phẩm, giá TB, top DN 2019 - 8 tháng 2020, nhận định)
	Thị trường Mỹ (bảng, biểu XK 5 năm, cơ cấu sản phẩm, giá TB, top DN 2019 - 8 tháng 2020, nhận định)
	Thị trường Nhật Bản (bảng, biểu XK 5 năm, cơ cấu sản phẩm, giá TB, top DN 2019 - 8 tháng 2020, nhận định)
	Thị trường tiềm năng khác
	<b>4.4. Top DN XK cá ngừ 5 năm</b>
<b>5.</b>	<b>Mực - bạch tuộc</b>
	<b>5.1. Cơ cấu sản phẩm</b> (bảng, biểu cơ cấu sản phẩm mực, bạch tuộc, nhận định)
	<b>5.2. Thị trường</b> (bảng, biểu cơ cấu thị trường cá ngừ, nhận định)
	<b>5.3. Thị trường chính</b>
	Thị trường Hàn Quốc (bảng, biểu XK 5 năm, cơ cấu sản phẩm, giá TB, top DN 2019 - 8 tháng 2020, nhận định)
	Thị trường EU (bảng, biểu XK 5 năm, cơ cấu sản phẩm, giá TB, top DN 2019 - 8 tháng 2020, nhận định)
	Thị trường ASEAN (bảng, biểu XK 5 năm, cơ cấu sản phẩm, giá TB, top DN 2019

	- 8 tháng 2020, nhận định)
	Thị trường Nhật Bản (bảng, biểu XK 5 năm, cơ cấu sản phẩm, giá TB, top DN 2019 - 8 tháng 2020, nhận định)
	Thị trường tiềm năng khác
<b>6.</b>	<b>Nhuễn thể hai mảnh vỏ</b>
	<b>6.1. Cơ cấu sản phẩm</b> (biểu đồ cơ cấu sản phẩm)
	<b>6.2. Thị trường</b> (bảng thị trường - nhận định)
	<b>6.3. Thị trường chính</b>
	Thị trường EU (bảng, biểu XK 5 năm, giá TB XK ngẫu, top DN XK ngẫu 2019 - 8 tháng 2020, nhận định)
	Thị trường Mỹ (bảng, biểu XK 5 năm, giá TB XK ngẫu, top DN XK ngẫu 2019 - 8 tháng 2020, nhận định)
	Thị trường Nhật Bản (bảng, biểu XK 5 năm, giá TB XK ngẫu, top DN XK ngẫu 2019 - 8 tháng 2020, nhận định)
<b>7.</b>	<b>Cua, ghẹ</b>
	<b>7.1. Thị trường</b> (bảng thị trường - nhận định)
	<b>7.2. Thị trường chính</b>
	Thị trường EU (bảng, biểu XK 5 năm, giá TB XK, top DN XK 2019 - 8 tháng 2020, nhận định)
	Thị trường Mỹ (bảng, biểu XK 5 năm, giá TB XK, top DN XK 2019 - 8 tháng 2020, nhận định)
	Thị trường Nhật Bản (bảng, biểu XK 5 năm, giá TB XK, top DN XK 2019 - 8 tháng 2020, nhận định)
	Thị trường tiềm năng khác
<b>8.</b>	<b>Surimi</b>
	<b>8.1. Thị trường</b> (bảng thị trường - nhận định)
	<b>8.2. Thị trường chính</b>
	Thị trường Hàn Quốc (bảng, biểu XK 5 năm, giá TB XK, top DN XK 2019 - 8 tháng 2020, nhận định)
	Thị trường EU (bảng, biểu XK 5 năm, giá TB XK, top DN XK 2019 - 8 tháng 2020, nhận định)
	Thị trường ASEAN (bảng, biểu XK 5 năm, giá TB XK, top DN XK 2019 - 8 tháng

	2020, nhận định)
	Thị trường Nhật Bản (bảng, biểu XK 5 năm, giá TB XK, top DN XK 2019 - 8 tháng 2020, nhận định)
<b>IV</b>	<b>NHẬP KHẨU</b>
	NK các mặt hàng hải sản vào VN từ các nguồn cung 5 năm (2015-2019)
<b>V</b>	<b>THUẾ NHẬP KHẨU MỘT SỐ SẢN PHẨM HẢI SẢN CHÍNH TẠI CÁC THỊ TRƯỜNG (theo mã HS)</b>
<b>1.</b>	<b>Thị trường Trung Quốc</b>
<b>2.</b>	<b>Thị trường EU</b>
<b>3.</b>	<b>Thị trường Hàn Quốc</b>
<b>4.</b>	<b>Thị trường Nhật Bản</b>
<b>5.</b>	<b>Thị trường Mỹ</b>
<b>VI</b>	<b>KẾ HOẠCH VÀ DỰ BÁO NĂM 2021</b>
<b>1.</b>	<b>Sản lượng</b>
<b>2.</b>	<b>Cơ hội - Thách thức và dự báo xuất khẩu sang các thị trường</b>
	2.1. Cơ hội - Thách thức chung cho ngành hải sản
	2.2. Cá ngừ
	2.3. Mực - bạch tuộc
	2.4. Nhuyễn thể hai mảnh vỏ
	2.5. Cua, ghẹ
	2.6. Surimi
	2.7. Tổng hải sản

**Quý Doanh nghiệp và Bạn đọc quan tâm đến Báo cáo xin vui lòng liên hệ:**

**Ms. Nguyễn Thu Trang - Mobile: 0906 151 556 - Email: [nguyentrang@vasep.com.vn](mailto:nguyentrang@vasep.com.vn)**